TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 11.7.2019
Về việc: Tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận
Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11.7.2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Như Bảo K, sinh năm 1982; địa chỉ: K447/4 đường P, tổ 09 phường C, quận T, thành phố Đ. (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Lê Huyền T, sinh năm: 1986; địa chỉ: K478 H29/6 đường L, phường C, quận T, thành phố Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Theo đơn khởi kiện đề ngày 20.12.2018, bản tự khai ngày 21.3.2019 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – bà Nguyễn Như Bảo K trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Lê Huyền T xây dựng gia đình vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ông địa chỉ K447/2 đường P, tổ 09 phường C, quận T, thành phố Đ. Vợ chồng chung sống đến năm

2013 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính tình dẫn đến thường xuyên cải vã nhau. Từ năm 2014 đến nay, bà T chuyển về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng sống ly thân mỗi người mỗi nơi. Vì con nên thỉnh thoảng chúng tôi cũng có liên lạc với nhau.

Nay ông xác định không còn tình cảm thương yêu bà T, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Lê Huyền T.

- *Về con chung:* Ông xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung: Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 02.12.2010.

Ly hôn, ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông xác định không có.

- *Về nợ chung:* Ông xác định không có.

** Về phía bị đơn – bà Nguyễn Lê Huyền T:* Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà Nguyễn Lê Huyền T vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên toà về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Như Bảo K về việc "Ly hôn, nuôi con" đối với bà Nguyễn Lê Huyền T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn - ông Nguyễn Như Bảo K khởi kiện xin ly hôn với bị đơn - bà Nguyễn Lê Huyền T có địa chỉ tại K478 H29/6 đường L, phường C, quận T, thành phố Đ. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn – bà Nguyễn Lê Huyền T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp

dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Lê Huyền T.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Như Bảo K và bà Nguyễn Lê Huyền T xây dựng gia đình vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại nhà cha mẹ của ông K địa chỉ K447/2 đường P, tổ 09 phường C, quận T, thành phố Đ. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo ông K xác định là do không hợp nhau về tính tình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải vã nhau. Từ năm 2014 đến nay, ông bà đã sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Để ổn định cuộc sống, ông Nguyễn Như Bảo K đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn bà Nguyễn Lê Huyền T.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Theo biên bản xác minh nơi ông bà cư trú thể hiện từ năm 2014 đến nay, ông bà đã tự sống ly thân mỗi người sống mỗi nơi, không có trách nhiệm gì với nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện để vợ chồng ông bà trở về đoàn tụ, nhưng bà Nguyễn Lê Huyền T đều vắng mặt, điều này chứng tỏ sự bỏ mặc của bà T. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để không ràng buộc bởi quan hệ pháp lý của ông Nguyễn Như Bảo K là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông Nguyễn Như Bảo K xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung: Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 02.12.2010. Ly hôn, ông K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng một mặt phải căn cứ vào điều kiện kinh tế của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Hiện nay cháu Nguyễn Ngọc M đang được ông K chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo. Về phía bà T, như đã phân tích ở trên, mặc dù Toà án đã làm các thủ tục theo quy định của pháp luật để lấy ý kiến nhưng bà T hoàn toàn không có bất cứ phản hồi nào. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Ngọc M nên cần giao cháu Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 02.12.2010 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, bà T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cũng như nguyện vọng của cháu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Như Bảo K xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông Nguyễn Như Bảo K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn – ông Nguyễn Như Bảo K đối với bị đơn – bà Nguyễn Lê Huyền T.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Nguyễn Như Bảo K được ly hôn với bà Nguyễn Lê Huyền T.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 02.12.2010 cho ông Nguyễn Như Bảo K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Bà Nguyễn Lê Huyền T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ ông Nguyễn Như Bảo K phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông đã nộp theo biên lai thu số 0004535 ngày 25.02.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Khê;*
- *UBND phường Chính Gián;*

(Giấy CNKH số 13 ngày 09.02.2012)
- *Lưu Hồ sơ.*